

Chương trình giáo dục phổ thông mới và vấn đề giáo dục công dân toàn cầu

Lương Việt Thái và nhóm nghiên cứu

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
101 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Email: lvthai2000@yahoo.com

TÓM TẮT: Bài viết trình bày quan điểm về mục tiêu giáo dục công dân toàn cầu, trên cơ sở đó phân tích một cách khái quát chương trình giáo dục phổ thông mới xét từ góc độ giáo dục công dân toàn cầu. Kết quả cho thấy, trong chương trình giáo dục phổ thông mới, những yếu tố của giáo dục công dân toàn cầu cũng đã được phản ánh trong yêu cầu cần đạt, nội dung, phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục. Tác giả cũng khuyến nghị, để thực hiện có hiệu quả mục tiêu này ở các môn học/ hoạt động giáo dục và cho các đối tượng cụ thể, sẽ cần có sự cụ thể hóa cho phù hợp trong hướng dẫn và quá trình thực hiện chương trình, trong đó cần có vai trò quan trọng của tác giả sách, cán bộ quản lí, chỉ đạo ở các cấp, các nhà trường và mỗi giáo viên.

TỪ KHÓA: Công dân toàn cầu; giáo dục công dân toàn cầu; chương trình giáo dục phổ thông mới; giáo dục công dân toàn cầu trong chương trình.

→ Nhận bài 10/11/2018 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 15/12/2018 → Duyệt đăng 25/02/2019.

1. Đặt vấn đề

Trong thế giới toàn cầu hóa, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ như hiện nay, vấn đề giáo dục (GD) công dân toàn cầu đã và đang nhận được sự quan tâm của nhiều nước. Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện GD và đào tạo với mục tiêu tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả GD, đào tạo, ngành GD đã tích cực triển khai thực hiện đổi mới GD ở tất cả các cấp học. Mục tiêu hàng đầu của đổi mới GD là nhằm đào tạo được những con người phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào; sống tốt và làm việc hiệu quả; đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Đây cũng là những mục tiêu mà GD công dân toàn cầu hướng tới. Trong bài báo này, sẽ trình bày một số nhận xét về chương trình (CT) giáo dục phổ thông (GDPT) mới xét từ góc độ GD công dân toàn cầu. Trước hết, báo cáo sẽ trình bày quan niệm về mục tiêu GD công dân toàn cầu làm cơ sở cho việc phân tích, nhận xét; sau đó sẽ trình bày một số nhận xét về những đổi mới CT GDPT, xét từ góc độ GD công dân toàn cầu. *Bài viết nằm trong khuôn khổ Đề tài Nghiên cứu về công dân toàn cầu Việt Nam (CT Khoa học và Công nghệ cấp Quốc gia giai đoạn 2016 - 2019 “Nghiên cứu phát triển khoa học GD đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD Việt Nam); Mã số: 009/2017/HĐ-KHGD/16-20.ĐT.009.*

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Về mục tiêu giáo dục công dân toàn cầu

Quan niệm về công dân toàn cầu được đề cập tới trong các tài liệu của một số tổ chức quốc tế như UNESCO, UNICEF, Oxfam Education, ... Chẳng hạn, theo định nghĩa của UNESCO: công dân toàn cầu đề cập đến cảm nhận thuộc

về một cộng đồng rộng lớn và có tính nhân văn chung; nhấn mạnh mối liên kết lẫn nhau và sự phụ thuộc lẫn nhau về chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa giữa địa phương, quốc gia và toàn cầu. Oxfam Education quan niệm: Công dân toàn cầu là người am hiểu sâu sắc về nhu cầu giải quyết sự bất công, bất bình đẳng và luôn mong muốn có khả năng làm việc tích cực để giải quyết vấn đề đó. Theo UNICEF, công dân toàn cầu là người hiểu về các kết nối, tôn trọng sự đa dạng, không chấp nhận, chống lại sự bất công và thực hiện các hành động có ý nghĩa.

Như vậy, một số đặc điểm của công dân toàn cầu đáng chú ý là nhận thức được về thế giới, những vấn đề chung, thấy được tính đa dạng, sự phụ thuộc lẫn nhau, sự kết nối giữa địa phương, quốc gia và toàn cầu; có thái độ tôn trọng sự đa dạng, sự công bằng; có khả năng giao tiếp, thích nghi trong những môi trường văn hóa, xã hội khác nhau; tham gia hành động hợp tác, có trách nhiệm, sáng tạo giải quyết những vấn đề chung, góp phần làm cho địa phương, đất nước, thế giới tốt đẹp hơn và phát triển bền vững.

Có thể nói rằng, những mục tiêu xây dựng con người Việt Nam đề cập trong nhiều văn bản chính sách của Đảng, Nhà nước cũng đã phản ánh mục tiêu GD công dân toàn cầu. Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ 12 đã chỉ rõ phương hướng, nhiệm vụ trong xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam. Theo đó, các cấp, các ngành phải nhận thức đầy đủ và thực hiện có kết quả mục tiêu: Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến các giá trị phổ quát của nhân loại: Chân - Thiện - Mĩ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; tạo môi trường và điều kiện để phát triển về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý

thức tuân thủ pháp luật.

Việt Nam cũng đã cam kết thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của UNESCO, trong đó có mục tiêu 4.7 đề cập đến công dân toàn cầu: “*Đến năm 2030, đảm bảo rằng tất cả người học đều có kiến thức và kỹ năng cần thiết để thúc đẩy phát triển bền vững, bao gồm, thông qua GD vì sự phát triển bền vững và lối sống bền vững, nhân quyền, bình đẳng giới, khuyến khích văn hoá hòa bình và không có bạo động, công dân toàn cầu và đánh giá cao sự đa dạng văn hoá cũng như sự đóng góp của văn hoá đối với phát triển bền vững*” [1]. Trên cơ sở quan điểm tiếp cận năng lực - chú trọng tới những năng lực của công dân toàn cầu như đã nêu và trên cơ sở tham khảo một số nghiên cứu về GD công dân toàn cầu trong nước, một số tổ chức quốc tế (UNESCO, UNICEF), đề xuất GD công dân toàn cầu cần hướng tới hình thành, phát triển cho người học:

2.1.1. Về nhận thức

- Hiểu biết về các vấn đề của quê hương, đất nước và toàn cầu (về hòa bình, công bằng xã hội, về bảo vệ môi trường, về sự phát triển bền vững...);

- Hiểu biết về những đặc tính đa dạng, sự khác biệt (về văn hóa, lịch sử, địa lí, ngôn ngữ, giới tính, tôn giáo, ...);

- Hiểu biết và nhận thức được tầm quan trọng của các mối liên hệ, sự phụ thuộc giữa các vấn đề của quê hương, đất nước và toàn cầu;

- Hiểu biết về những cơ hội để tham gia với vai trò của công dân ở các cấp độ: địa phương, quốc gia và cấp độ toàn cầu.

2.1.2. Về kĩ năng, năng lực

- Các kĩ năng tìm tòi khám phá, phân tích, phản biện;
- Kĩ năng giao tiếp; phát triển, quản lí các mối quan hệ xã hội;

- Kĩ năng sử dụng công nghệ thông tin (trong học tập, giao tiếp xã hội, ...);

- Các kĩ năng tham gia hoạt động tập thể, tham gia vào các công việc chung của cộng đồng một cách chủ động và sáng tạo (bao gồm trao đổi, tranh luận, hợp tác giải quyết vấn đề, ra quyết định, ...);

- Khả năng tự nhận thức (khám phá sự tin tưởng, giá trị của bản thân, vị trí của bản thân, ...); khả năng tự học, phát triển bản thân;

- Khả năng giao tiếp với bạn bè quốc tế;
- Khả năng thích ứng trong môi trường đa văn hóa, với các nền văn hóa trên thế giới;

- Khả năng hành động một cách tự chủ, có hiểu biết, hiệu quả, hợp tác và có trách nhiệm vì một thế giới hòa bình và phát triển bền vững ở cấp độ địa phương, quốc gia và cấp độ toàn cầu.

2.1.3. Về thái độ

- Yêu nước, quê hương, gia đình; Yêu thương con người, quan tâm tới người khác, biết đồng cảm, chia sẻ, đoàn kết; Tôn trọng sự khác biệt và tính đa dạng; Trân trọng giá trị

văn hóa của các dân tộc trên thế giới; Tôn trọng các giá trị về dân chủ, công bằng xã hội;

- Quan tâm tới môi trường, tới những hệ quả có thể xảy ra của các hành động, quan tâm tới giải pháp cho các vấn đề thách thức mang tính toàn cầu;

- Tôn trọng, cam kết và hành động theo lẽ phải, vì những điều tốt đẹp chung.

2.2. Chương trình giáo dục phổ thông mới và vấn đề giáo dục công dân toàn cầu

2.2.1. Về quan điểm xây dựng Chương trình

CT GDPT mới được xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học, tạo môi trường học tập và rèn luyện giúp HS phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần; Trở thành người học tích cực, tự tin, có ý thức lựa chọn nghề nghiệp và học tập suốt đời; Có những phẩm chất tốt đẹp và năng lực cần thiết để trở thành người công dân có trách nhiệm, người lao động có văn hóa, cần cù, sáng tạo, đáp ứng nhu cầu phát triển của cá nhân và yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ đất nước trong thời đại toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp mới.

CT GDPT được xây dựng chú trọng tới phù hợp với đặc điểm con người, văn hóa Việt Nam, các giá trị truyền thống của dân tộc và những giá trị chung của nhân loại cũng như các sáng kiến và định hướng phát triển chung của UNESCO về GD; tạo cơ hội bình đẳng về quyền được bảo vệ, chăm sóc, học tập và phát triển, quyền được lắng nghe, tôn trọng và được tham gia của HS; đặt nền tảng cho một xã hội nhân văn, phát triển bền vững và phồn vinh.

2.2.2. Về mục tiêu

Mục đích GD công dân toàn cầu cũng đã phản ánh trong mục tiêu CT, giúp HS hình thành, phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân và chú ý tới mục tiêu giúp các em có khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hóa và Cách mạng công nghiệp mới.

CT đã xác định những phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi cần hình thành, phát triển cho HS. Những phẩm chất chủ yếu cần hình thành, phát triển cho HS gồm: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Những năng lực cốt lõi gồm: 1/ Những năng lực chung được tất cả các môn học và hoạt động GD góp phần hình thành, phát triển: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; 2/ Những năng lực chuyên môn được hình thành, phát triển chủ yếu thông qua một số môn học và hoạt động GD nhất định: năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán, năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội, năng lực công nghệ, năng lực tin học, năng lực thẩm mỹ, năng lực thể chất.

GD công dân toàn cầu đã được thể hiện trong các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của HS. Ví dụ: Trong yêu cầu cần đạt về các phẩm chất chủ yếu có những nội dung như: Nhân ái, yêu quý mọi người, tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người; Nhận thức, tôn trọng và hành động theo

lễ phải; Có trách nhiệm (với bản thân, gia đình, nhà trường và xã hội, với môi trường sống). Trong yêu cầu cần đạt về các năng lực chung, gồm: Tự chủ và tự học, trong đó có tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng; Tự điều chỉnh tình cảm, thái độ, hành vi của mình; Thích ứng với cuộc sống; Giao tiếp và hợp tác, trong đó bao gồm thiết lập, phát triển các quan hệ xã hội, điều chỉnh và hóa giải các mâu thuẫn; Hội nhập quốc tế; Giải quyết vấn đề và sáng tạo trong đó có tư duy độc lập; ... Sự phát triển năng lực đã thể hiện qua các yêu cầu cần đạt ở các cấp học.

Đổi mới căn bản trong CT GDPT là nhấn mạnh yêu cầu phát triển năng lực, chú ý phát huy tiềm năng vốn có của mỗi HS, chú ý phát triển của con người xã hội và con người cá nhân. Cách tiếp cận này không chỉ đòi hỏi HS biết mà chú trọng yêu cầu vận dụng kiến thức vào thực hành, giải quyết các tình huống trong học tập và cuộc sống. Đây cũng là đặc điểm quan trọng của công dân toàn cầu.

2.2.3. Về kế hoạch giáo dục

Các yếu tố của GD công dân toàn cầu mang tính chất “xuyên môn” và có thể GD ở nhiều môn học/ hoạt động GD. GD công dân toàn cầu đã thể hiện qua kế hoạch GD của các cấp học, trong đó mỗi cấp học đều có các môn học/ hoạt động GD có nhiều ưu thế trong GD công dân toàn cầu, cụ thể là :

- **Tiểu học:** Tiếng Việt, Ngoại ngữ, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Lịch sử và Địa lí, Khoa học, Nghệ thuật, Hoạt động trải nghiệm.

- **THCS:** Ngữ văn, Ngoại ngữ, GD công dân, Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên, Nghệ thuật, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- **THPT:** Ngữ văn, GD Kinh tế và Pháp luật, Lịch sử, Địa lí, Ngoại ngữ, Nghệ thuật, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Ở Tiểu học, Ngoại ngữ và Tin học là các nội dung GD bắt buộc (thay vì tự chọn như trong CT hiện hành). Cụ thể là: Ngoại ngữ 1 là môn bắt buộc ở lớp 3 - 5 với thời lượng 4 tiết/tuần/lớp. GD Tin học được thực hiện trong môn tích hợp Tin học và Công nghệ từ lớp 3 đến lớp 5 với thời lượng 2 tiết/tuần/lớp. Ở THCS, Tin học là môn học bắt buộc (thay vì là môn học tự chọn như trong CT hiện hành).

2.2.4. Về nội dung giáo dục

Trong phân định hướng về nội dung GD của các lĩnh vực/ môn học như Ngoại ngữ, GD Công dân, GD Nghệ thuật, GD Khoa học xã hội, GD Khoa học tự nhiên, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ... đã đề cập tới một số yêu cầu, có những yếu tố của GD công dân toàn cầu. Các định hướng này đã được quán triệt, thể hiện trong CT các môn học/ hoạt động ngoài giờ lên lớp. Dưới đây là ví dụ ở một số lĩnh vực GD.

- **GD khoa học xã hội** đóng vai trò chủ đạo trong việc GD nhân sinh quan, thế giới quan, hoàn thiện nhân cách, GD ý thức dân tộc, tinh thần yêu nước, các giá trị nhân văn, tinh thần cộng đồng và những phẩm chất tiêu biểu của công

dân toàn cầu trong xu thế phát triển, đổi mới, sáng tạo của thời đại.

GD khoa học xã hội góp phần trang bị cho HS hệ thống tri thức cơ bản về khoa học xã hội, chủ yếu là lịch sử và địa lí: Giúp HS hiểu biết về thế giới mà các em đang sống, sự kết nối, tương tác giữa con người với con người, giữa con người với môi trường xung quanh, giữa dân tộc với thế giới; Hiểu biết về sự đa dạng cũng như mối quan hệ của các nền văn hóa khác nhau; Có kĩ năng và mong muốn khám phá bản thân, các vấn đề của đất nước, của khu vực và thế giới có liên quan trực tiếp đến cuộc sống. Thông qua GD khoa học xã hội, hình thành và phát triển năng lực thành phần đặc thù của môn học, như: Nhận thức khoa học xã hội, tìm hiểu xã hội và vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học để tự tìm hiểu, khám phá bản thân, cộng đồng, xã hội, phân tích và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực xã hội, chính trị và văn hóa trong không gian và thời gian cụ thể, thực hiện đối thoại liên văn hóa trong thời đại toàn cầu hóa và hội nhập. Nội dung cốt lõi của các môn học được tổ chức theo các mạch chính là đại cương, thế giới, khu vực, Việt Nam và địa phương.

Như vậy, lĩnh vực GD khoa học xã hội có nhiều ưu thế trong việc thực hiện những mục tiêu của GD công dân toàn cầu được trình bày ở trên: Trang bị cho HS những hiểu biết về các quốc gia, các nền văn hóa khác nhau, đa dạng; Các vấn đề có tính toàn cầu; Giúp các em nhận thức được sự kết nối, tương tác, phụ thuộc lẫn nhau giữa các vấn đề của địa phương, quốc gia, toàn cầu. GD khoa học xã hội đồng thời cũng góp phần hình thành cho HS kĩ năng, năng lực, thái độ cần thiết.

- **GD khoa học tự nhiên** góp phần GD HS trở thành người công dân có hiểu biết, có trách nhiệm. Hơn nữa, những hiểu biết và trách nhiệm không chỉ trong phạm vi địa phương, quốc gia mà cả ở phạm vi toàn cầu. GD khoa học tự nhiên trang bị cho các em những hiểu biết về thế giới tự nhiên, mối quan hệ tác động qua lại giữa các yếu tố của môi trường tự nhiên; Nhận thức được Trái Đất là “ngôi nhà chung”, những thay đổi về môi trường tự nhiên ở một nơi trên Trái Đất có thể tác động tới những nơi khác, ... GD khoa học tự nhiên cũng giúp các em có hiểu biết về nhiều vấn đề mang tính toàn cầu khác như dinh dưỡng, thức ăn, nước sạch, dịch bệnh, GD khoa học tự nhiên hình thành và phát triển thế giới quan khoa học ở HS; Đóng vai trò chủ đạo trong việc GD HS tinh thần khách quan, tinh yêu thiên nhiên, tôn trọng các quy luật của tự nhiên để từ đó biết ứng xử với tự nhiên phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững xã hội và môi trường. Mục tiêu quan trọng của GD khoa học tự nhiên là phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng về khoa học tự nhiên để giải thích được một số vấn đề liên quan đến bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; Ứng xử thích hợp và giải quyết những vấn đề đơn giản liên quan đến bản thân, gia đình, cộng đồng.

- **GD công dân** bồi dưỡng cho HS những phẩm chất chủ yếu và năng lực cần thiết của người công dân, đặc biệt là tình cảm, nhận thức, niềm tin và cách ứng xử phù hợp với

chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật, có kỹ năng sống và bản lĩnh vững vàng để tiếp tục phát triển và sẵn sàng *thực hiện trách nhiệm công dân trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam và hội nhập quốc tế*. Mạch nội dung của các môn Đạo đức, GD công dân, GD kinh tế và pháp luật xoay quanh các mối quan hệ của con người với bản thân, với người khác, với cộng đồng, đất nước, nhân loại, với công việc và với môi trường tự nhiên; Được xây dựng trên cơ sở kết hợp các giá trị truyền thống và hiện đại, dân tộc và toàn cầu; Mở rộng và nâng cao dần từ tiểu học, THCS đến THPT. Như vậy, GD công dân có nhiều ưu thế trong việc thực hiện những mục tiêu về GD công dân toàn cầu, cả về nhận thức, kỹ năng, năng lực và thái độ.

- **GD ngoại ngữ** trang bị cho HS công cụ ngoại ngữ để các em học tập, giao tiếp, qua đó tăng cường khả năng giao tiếp, hợp tác với bạn bè quốc tế, khả năng thích nghi trong môi trường đa văn hóa, khả năng tìm hiểu, mở mang kiến thức. GD ngoại ngữ cũng giúp mở rộng hiểu biết cho HS về văn hóa các nước. Qua đó, giúp các em thích ứng yêu cầu xã hội hiện đại và bồi đắp hội nhập quốc tế.

- **GD tin học** đóng vai trò chủ đạo trong việc chuẩn bị cho HS khả năng tìm kiếm, tiếp nhận, mở rộng tri thức và sáng tạo trong thời đại thông tin, kết nối và toàn cầu hóa. GD tin học góp phần hình thành, phát triển năng lực hiểu biết và ứng xử có đạo đức, văn hóa, tôn trọng pháp luật, tránh được những hành vi tiêu cực, giảm thiểu rủi ro ảnh hưởng đến tính nhân văn và sự phát triển toàn diện của con người trong môi trường công nghệ kỹ thuật số. Đặc biệt, GD tin học nhằm hình thành và phát triển các năng lực thành phần của năng lực tin học như: sử dụng và quản lý các phương tiện công nghệ thông tin và truyền thông, ứng xử phù hợp trong môi trường số, giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong học và tự học, hợp tác trong môi trường số.

- **Hoạt động trải nghiệm ở tiểu học và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở THCS và THPT** là các hoạt động GD bắt buộc, trong đó HS dựa trên sự huy động tổng hợp kiến thức và kỹ năng từ nhiều lĩnh vực GD khác nhau để trải nghiệm thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội dưới sự hướng dẫn và tổ chức của nhà GD. Nội dung cơ bản của CT Hoạt động trải nghiệm xoay quanh các mối quan hệ giữa cá nhân HS với bản thân; giữa HS với người khác, cộng đồng và xã hội; giữa HS với môi trường; giữa HS với nghề nghiệp. Nội dung này được triển khai qua 4 nhóm hoạt động chính gồm: Hoạt động hướng vào bản thân; Hoạt động hướng đến xã hội; Hoạt động hướng đến tự nhiên; Hoạt động hướng nghiệp. Hoạt động trải nghiệm có vai trò quan trọng trong giúp HS được trải nghiệm trong thực tiễn, rèn luyện, phát triển khả năng tham gia và hành động trong cộng đồng và vì cộng đồng.

2.2.5. Về phương pháp giáo dục, đánh giá việc học tập của học sinh

Phương pháp GD và đánh giá học tập đóng vai trò quan

trọng trong thực hiện mục tiêu GD công dân toàn cầu, đặc biệt là hình thành, rèn luyện cho HS các năng lực, kỹ năng tìm tòi, khám phá, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Những định hướng về phương pháp GD, đánh giá việc học tập trong CT mới cũng là những định hướng giúp thực hiện các mục tiêu GD công dân toàn cầu đạt hiệu quả.

Định hướng chung về phương pháp GD trong CT các môn học và hoạt động GD là: Áp dụng các phương pháp tích cực hoá hoạt động của người học trong đó GV đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn hoạt động cho HS, tạo môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề để khuyến khích HS tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, tự phát hiện năng lực, nguyện vọng của bản thân, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, tự rèn luyện, phát huy tiềm năng và những kiến thức, kỹ năng đã tích lũy được để phát triển. Tăng cường cho HS trải nghiệm, học tập hợp tác, vận dụng kiến thức vào giải quyết những vấn đề thực tiễn, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong học tập.

Sự chú trọng tới học tập hợp tác giúp HS có cơ hội trải nghiệm, tương tác trong các nhóm xã hội, giúp phát triển các năng lực giao tiếp, làm việc hợp tác của các em. Sự quan tâm tới việc cho HS có điều kiện trải nghiệm, giải quyết các vấn đề thực tiễn sẽ giúp các em có những hiểu biết về các vấn đề của cộng đồng, có kỹ năng tìm hiểu, phát hiện vấn đề và giải quyết các vấn đề, cũng như bồi dưỡng cho các em ý thức thái độ quan tâm tới người khác, tới cộng đồng, từ ở môi trường xung quanh rồi mở rộng hơn. Đây là những yếu tố quan trọng để hình thành những năng lực công dân toàn cầu. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin cũng giúp các em có cơ hội giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề trong môi trường số, với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin, chẳng hạn thực hiện các “chuyến đi thực địa ảo”, trao đổi “từ xa” với các trường kết nghĩa, ...

Các định hướng này được cụ thể trong các môn học, hoạt động GD. Ví dụ, với môn GD công dân, CT đưa ra những định hướng phương pháp GD như: Chú trọng tổ chức, hướng dẫn các hoạt động để HS khám phá, phân tích, khai thác thông tin, xử lý tình huống thực tiễn, trường hợp điển hình; Tăng cường sử dụng các thông tin, tình huống, trường hợp của thực tế cuộc sống xung quanh, gắn gũi với đời sống HS trong việc phân tích, đối chiếu, minh họa; Coi trọng tổ chức các hoạt động trải nghiệm để HS tự phát hiện và chiếm lĩnh kiến thức mới, phát triển kỹ năng và thái độ tích cực. Tăng cường sử dụng các phương pháp dạy học đặc thù của môn học như: Giải quyết vấn đề, phân tích trường hợp điển hình kết hợp nêu những tấm gương công dân tiêu biểu; Xử lý tình huống có tính thời sự về đạo đức, pháp luật và kinh tế trong cuộc sống hằng ngày; Thảo luận nhóm; Đóng vai; Dự án;... Kết hợp các hình thức dạy học theo hướng linh hoạt, phù hợp, hiệu quả: Dạy học theo lớp, theo nhóm và cá nhân; Dạy học ở trong lớp và ở ngoài lớp, ngoài khuôn viên nhà trường; Tăng cường thực hành, rèn luyện kỹ năng trong các tình huống cụ thể của đời sống; Tích cực sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại nhằm đa dạng, cập nhật thông tin, tạo hứng thú cho HS. Phối hợp GD trong nhà trường với

GD ở gia đình và xã hội.

Trong CT Hoạt động trải nghiệm, một số phương thức tổ chức chủ yếu được chú trọng là: 1/ Khám phá, bao gồm các hoạt động tham quan, cắm trại, thực địa, ... Trong đó, tổ chức các hoạt động tạo cơ hội cho HS trải nghiệm thế giới tự nhiên, thực tế cuộc sống và công việc, giúp HS khám phá những điều mới lạ, tìm hiểu, phát hiện vấn đề từ môi trường xung quanh, bồi dưỡng những cảm xúc tích cực và tình yêu quê hương đất nước; 2/ Thể nghiệm, tương tác như diễn đàn, đóng kịch, hội thảo, hội thi, trò chơi, ... tạo cơ hội cho HS giao lưu, tác nghiệp và thể nghiệm ý tưởng; 3/ Cống hiến là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS mang lại những giá trị xã hội bằng những đóng góp và cống hiến thực tế của mình thông qua các hoạt động tình nguyện nhân đạo, lao động công ích, tuyên truyền và các phương thức tương tự khác; 4/ Nghiên cứu bao gồm các hoạt động khảo sát, điều tra, làm dự án nghiên cứu, sáng tạo công nghệ, nghệ thuật, ... trong đó tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học nhờ cảm hứng từ những trải nghiệm thực tế, qua đó đề xuất những biện pháp giải quyết vấn đề một cách khoa học.

Về đánh giá việc học tập của HS, căn cứ đánh giá là các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực được quy định trong CT tổng thể và CT môn học, hoạt động GD. Đối tượng đánh giá là sản phẩm và quá trình học tập, rèn luyện của HS. Như vậy, những yêu cầu liên quan tới GD công dân toàn cầu như đã trình bày ở trên sẽ được chú trọng đánh giá. Điều này rất quan trọng bởi khi đánh giá chú ý tới các năng lực công dân toàn cầu (chẳng hạn khả năng phát hiện, giải quyết vấn đề thực tiễn, thì sẽ có tác động tới quá trình dạy và học, giúp thực hiện các mục tiêu phát triển năng lực này đạt hiệu quả.

2.2.6. Một số vấn đề về giáo dục công dân toàn cầu khi triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới

Các yếu tố của GD công dân toàn cầu đã được thể hiện với mức độ tường minh, cụ thể khác nhau trong CT GDPT mới (qua định hướng, mục tiêu, nội dung GD, ...). Để đạt được mục tiêu GD công dân toàn cầu thì cần quan tâm thực hiện nội dung GD này một cách thích hợp ở các môn học, hoạt động GD và ở từng cấp học. Trong triển khai CT mới, GD công dân toàn cầu có thể được thực hiện qua các môn học, qua các hoạt động GD (Ví dụ, các hoạt động kỉ niệm các ngày lễ quốc tế, hoạt động nâng cao nhận thức, tham gia các hoạt động cộng đồng, tổ chức các câu lạc bộ, kết nối các trường học,...) và có thể qua các chuyên đề tự chọn về GD công dân toàn cầu.

Một số khía cạnh đặc trưng của GD công dân toàn cầu cần được quan tâm một cách thích hợp trong việc xác định nội dung cụ thể, lựa chọn phương pháp, phương tiện dạy học, chẳng hạn tổ chức các hoạt động học tập trong đó HS trao đổi, phản biện, phân tích các vấn đề mang tính toàn cầu; Phân tích những mối quan hệ tác động, phụ thuộc lẫn nhau giữa các vấn đề (chẳng hạn phát triển kinh tế và môi trường, ..., giữa những vấn đề của địa phương và toàn cầu; Tham gia giải quyết vấn đề thực tiễn; Tạo cơ hội cho các em trải nghiệm học tập trong các bối cảnh đa dạng, tương tác xã hội trong các nhóm ở các phạm vi khác nhau bao gồm ở lớp, ở trường và trong cộng đồng, và ở phạm vi vượt ra ngoài địa phương, quốc gia; ...

Một điểm quan trọng của CT GDPT mới là CT mở, theo đó địa phương, nhà trường, GV có nhiều quyền và trách nhiệm hơn trong quá trình phát triển, triển khai CT cho phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tiễn. Đây cũng là một thuận lợi cho GD công dân toàn cầu. Khi thực hiện những nội dung của GD công dân toàn cầu, tùy vào nhu cầu và điều kiện cụ thể mà các nhà trường có thể lựa chọn cách thức phù hợp.

Để triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả CT GDPT mới nói chung và các nội dung GD công dân toàn cầu nói riêng, việc chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, tài liệu, thiết bị dạy học, môi trường GD trong và ngoài nhà trường, ... đóng vai trò hết sức quan trọng. Những năm qua, khi thực hiện CT GD hiện hành, các trường phổ thông đã đổi mới GD, đặc biệt đổi mới về phương pháp và đánh giá kết quả GD, theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS. Qua đó, những nội dung của GD công dân toàn cầu cũng được quan tâm hơn. Những kinh nghiệm, thành tựu mà nhà trường, GV, ... có được qua đổi mới là những thuận lợi cho việc triển khai CT mới, cần tiếp tục phát huy. Đồng thời, cũng cần đánh giá những khó khăn, bất cập trong quá trình đổi mới để có những giải pháp tích cực, đồng bộ trong triển khai CT mới sắp tới.

3. Kết luận

Trong CT GDPT mới, những yếu tố của GD công dân toàn cầu đã được phản ánh trong yêu cầu cần đạt, nội dung, phương pháp GD và đánh giá kết quả GD. Để thực hiện có hiệu quả mục tiêu này ở các môn học, hoạt động GD và cho các đối tượng cụ thể ở từng cấp học, sẽ cần có sự cụ thể hóa cho phù hợp trong hướng dẫn và quá trình thực hiện CT, trong đó cần có vai trò quan trọng của tác giả sách, cán bộ quản lí, chỉ đạo ở các cấp, các nhà trường và mỗi GV.

Tài liệu tham khảo

- [1] United Nations, *Goal 4: Ensure inclusive and quality education for all and promote lifelong learning*, Sustainable Development Goals: <http://www.un.org/sustainabledevelopment/education/>
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Chương trình một số môn học*.
- [4] Oxfam, (2015), *Education for global citizen ship: A guide for schools*.
- [5] UNESCO, (2015), *Global Citizenship Education - Topics and Learning Objectives*.
- [6] UNICEF, (2013), *Exploring our roles as global citizens*.

NEW GENERAL EDUCATION CURRICULUM IN VIETNAM AND GLOBAL CITIZENSHIP EDUCATION

Luong Viet Thai and research team

The Vietnam National Institute of Educational Sciences
101 Tran Hung Dao, Hoan Kiem, Hanoi, Vietnam
Email: lvthai2000@yahoo.com

ABSTRACT: *The article presents the views on the objectives of global citizenship education. On that basis, a general analysis of the new general education curriculum is considered from the perspective of global citizenship education. The results show that, in the new curriculum, elements of global citizenship education have been reflected in the learning outcomes, content, teaching and learning methods and the evaluation of learning outcomes. The author also recommends that in order to effectively implement this goal in the subjects/educational activities and for specific learner groups, it will be necessary to concretize and apply properly in curriculum implementation process, which should have an important role of textbook authors, the educational managers at different levels, schools and each teacher.*

KEYWORDS: **Global citizenship; global citizenship education; new general education curriculum; global citizenship education in the general education curriculum.**